

Bản án số: 70/2020/HS-PT

Ngày: 17-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hồng Sơn

Các Thẩm phán: 1/ Ông Vũ Văn Lê

2/ Ông Vũ Hoài Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 601/2019/TLPT-HS, ngày 23/12/2019 đối với bị cáo Lê Anh D do có kháng cáo của bị cáo D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 200/2019/HSST ngày 13/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo: **Lê Anh D** (Tên gọi khác: không có); giới tính: nam; sinh năm: 1984, tại tỉnh Quảng Nam; đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn VL, xã DQ, thị xã DB, tỉnh Quảng Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Trần Văn V (không rõ, năm sinh, địa chỉ) và bà Lê Thị B - sinh năm: 1958; Bị cáo có vợ là Trần Thị Cẩm L và 01 người con tên Lê Trần Ánh D - sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

- Trong vụ án còn có đại diện bị hại bà Huỳnh Thị L và các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không kháng cáo, không bị kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 20/12/2018, Lê Anh D điều khiển xe ô tô biển số 51C-381.86 kéo theo rơmoóc biển số 51R-308.68 vận chuyển thép từ cảng Phú Mỹ đi tỉnh Long An để giao cho khách hàng. Khi đang lưu thông đến đoạn đường Quốc lộ 1, đến trước nhà số B16/2 ấp 2, xã BC, huyện Z, thành phố Hồ Chí Minh thì Lê Anh D bật tín hiệu cho xe chuyển hướng từ phải sang trái vào làn đường dành cho xe 02 bánh, 03 bánh để tìm chỗ mua thuốc lá. Lúc này, ông Trần Phúc H điều khiển xe mô tô biển số 71C2-282.81 lưu thông phía sau cùng chiều với xe của Lê Anh D, chạy đến va chạm vào phía sau bên trái của rơmoóc biển số 51R-308.68 làm cho ông Lê Phúc H và xe mô tô ngã xuống đường, ông Lê Phúc H chết tại chỗ. Nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Z tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi làm rõ nguyên nhân vụ tai nạn và thụ lý điều tra vụ án theo thẩm quyền.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1615/TT.18 ngày 10/01/2019 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh thì nguyên nhân chết của nạn nhân Trần Phúc H là do đa chấn thương/nồng độ Ethanol trong máu cao (291,94mg/100ml).

Căn cứ kết luận giám định dấu vết va chạm số 1130/C09B ngày 14/01/2019 của Phân viện Kỹ thuật hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh xác định như sau:

- Các dấu vết trượt xước, gãy, vỡ, cong biến dạng các chi tiết phía trước xe mô tô biển số 71C2-282.81 (bánh trước, cung chắn bùn bánh trước, giảm xóc, mặt nạ, yếm, cổ lái, đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng, ốp đầu xe) có chiều từ trước về sau phù hợp với các dấu vết bên trái phía sau rơmoóc biển số 51R-308.68 (trượt xước bám chất màu trắng, đen cạnh bên trái cản sau; trượt xước sạch bụi, bám chất màu xanh, cong biến dạng cung sau chắn bùn bánh sau; trượt xước sạch bụi bánh sau), có chiều từ sau về trước.

- Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 71C2-282.81 và xe ô tô 51C-381.86 kéo theo rơmoóc biển số 51R-308.68 với phương tiện, vật cản khác.

- Trên cơ sở cơ chế hình thành dấu vết và hồ sơ vụ tai nạn giao thông nêu trên xác định:

- + Phía trước xe mô tô biển số 71C2-282.81 và bên trái phía sau rơmoóc biển số 51R-308.68 được kéo theo bởi xe ô tô biển số 51C-381.86 là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.

- + Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện chiếu xuống mặt đường nằm trên làn giữa Quốc lộ 1 theo hướng từ thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Long An.

- + Khi xảy ra va chạm, xe ô tô biển số 51C-381.86 kéo theo rơmoóc biển số 51R-308.68 có hướng chuyển động trên Quốc lộ 1 theo hướng từ thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Long An và xe mô tô biển số 71C2-282.81 đang chuyển động phía sau bên trái cùng chiều.

+ Không đủ cơ sở xác định nạn nhân Trần Phúc H va chạm vị trí, bộ phận nào của xe ô tô biển số 51C-381.86 kéo theo romooc biển số 51R-308.68 hay vật cản, phương tiện khác khi xảy ra tai nạn giao thông.

Tuyến Quốc lộ 1 từ thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Long An (giao lộ gần nhất tiếp giáp với hiện trường vụ tai nạn) ghi nhận có lắp đặt một số biển báo hiệu như sau: “Cấm dừng và đỗ xe”; “Phân làn đường cho các phương tiện lưu thông theo hướng từ huyện Z đi tỉnh Long An”.

Quá trình điều tra vụ án thì nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do lỗi hỗn hợp. Trong đó, Lê Anh D có hành vi điều khiển xe ô tô biển số 51C-381.86 kéo theo romooc biển số 51R-308.68 lưu thông chuyển làn không đúng quy định. Nạn nhân Trần Phúc H điều khiển xe mô tô biển số 71C2-282.81 khi có nồng độ Ethanol trong máu cao, không làm chủ tay lái, không đội mũ bảo hiểm theo quy định.

Tại cơ quan điều tra, Lê Anh D đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung nêu trên.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Z đã truy tố.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 200/2019/HSST ngày 13/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt Lê Anh D 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/11/2019, bị cáo Lê Anh D có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Lê Anh D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xác định và vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo, với các tình tiết: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ đã bỏ đi, bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi con nhỏ và mẹ già khuyết tật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu: Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm các tình tiết và các chứng cứ mới đó là vợ chồng bị cáo đã ly hôn, cha bị cáo đã bỏ đi từ lâu, hiện bị cáo phải trực tiếp nuôi con nhỏ và mẹ bị khuyết tật nặng, đối với bị hại ông Trần Phúc H cũng có lỗi là điều khiển xe mô tô khi có nồng độ cồn trong máu vượt mức quy định với nồng

độ Ethanol trong máu cao (291,94mg/100ml), không đội mũ bảo hiểm, đồng thời không làm chủ tay lái và giữ khoảng cách an toàn giữa các xe lưu thông trên đường. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo và sửa y án sơ thẩm giữ nguyên 01 năm tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Lê Anh D không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 13/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Z xét xử sơ thẩm, đến ngày 25/11/2019, bị cáo D có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Đơn kháng cáo của bị cáo được lập trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Anh D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 20/12/2018, tại đường Quốc lộ 1 (trước nhà số B16/2) thuộc ấp 2, xã BC, huyện Z, thành phố Hồ Chí Minh bị cáo Lê Anh D có hành điều khiển xe ô tô biển số 51C-381.86 kéo theo rơmooc biển số 51R-308.68 lưu thông chuyển làn đường sang trái không đúng làn quy định dẫn đến va chạm gây tai nạn làm ông Trần Phúc H tử vong do đa chấn thương với lỗi hỗn hợp. Trong đó, Lê Anh D có hành vi điều khiển xe ô tô biển số 51C-381.86 kéo theo rơmooc biển số 51R-308.68 lưu thông chuyển làn không đúng quy định vi phạm khoản 1 Điều 13 Luật Giao thông đường bộ. Bị hại Trần Phúc H điều khiển xe mô tô biển số 71C2-282.81 khi có nồng độ Ethanol trong máu cao (291,94mg/100ml), không làm chủ tay lái, không đội mũ bảo hiểm theo qui định.

Như vậy, Tòa án nhân dân huyện Z đã xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về việc áp dụng hình phạt:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo đó là: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi xảy ra tai nạn thì bị cáo và chủ phương tiện đã khắc phục hậu quả; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại yêu cầu không xử lý hình sự đối với bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; bị hại cũng có 01 phần lỗi khi xảy ra tai nạn, theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đồng thời cấp sơ thẩm không áp dụng khoản 3 Điều 29 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo là phù hợp với các quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, kèm theo đơn kháng cáo thì bị cáo đã khai nhận,

cung cấp thêm tài liệu thể hiện vợ chồng đã ly hôn, cha bị cáo đã bỏ đi từ lâu, hiện bị cáo phải trực tiếp nuôi con nhỏ và mẹ bị khuyết tật nặng, đây là các tình tiết giảm nhẹ mới cần được áp dụng thêm cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Sau khi Hội đồng xét xử sau khi cân nhắc đến nhân thân người phạm tội, đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xét thấy bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, mặt khác bản thân bị cáo mới phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, sau khi bị khởi tố điều tra và được tại ngoại thì bị cáo đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật, thể hiện sự ăn năn hối cải, có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, đồng thời trên cơ sở các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, nhân thân và nơi cư trú rõ ràng của bị cáo thì Hội đồng xét xử có cơ sở để giữ nguyên hình phạt 01 năm tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo là cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe đối với bị cáo.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và sửa án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt 01 năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách.

[4] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa về việc chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo và sửa án sơ thẩm giữ nguyên 01 năm tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Anh D và sửa bản án sơ thẩm số 200/2019/HSST ngày 13/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Anh D 01 (một) năm tù, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày 17/02/2020.

Giao bị cáo Lê Anh D cho Ủy ban nhân dân xã Điện Quang, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam là nơi cư trú của bị cáo để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu Lê Anh D cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo Lê Anh D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

3. Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết quyết định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cùng danh mục án phí, lệ phí tòa án.

Bị cáo Lê Anh D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- TAND huyện Z; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND huyện Z; (1)
- P.PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- Chi cục THA H.Bình Chánh; (1)
- Bị cáo; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Công an huyện Z; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (20) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồng Sơn